TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ	*Bảo Thắng, ngày 02 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lý Văn S - sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Và chị Triệu Thị P (tên gọi khác Như Q) - sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn S và chị Triệu Thị P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/02/2007 tại UBND xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên tham gia khuyên bảo hòa giải nhiều lần, nhưng anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị đã tự sống ly thân từ giữa năm 2020 và không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Đến nay mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Lý Văn S và chị Triệu Thị P có 02 người con chung là cháu Lý Thị P, sinh ngày 07/12/2006 và cháu Lý Văn Đ, sinh ngày 10/11/2008, các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường. Anh chị đã thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn như sau: Anh Lý Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Văn Đ; Chị Triệu Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Thị P cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Anh Lý Văn S và chị Triệu Thị P thỏa thuận để chị Triệu Thị P chịu cả 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lý Văn S và chị Triệu Thị P (tên gọi khác Như Q).

Về con chung: Anh Lý Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Văn Đ, sinh ngày 21/11/2008; Chị Triệu Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lý Thị P, sinh ngày 07/12/2006 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Lý Văn S và chị Triệu Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Triệu Thị P chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002731 ngày 03/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Triệu Thị P đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã G;
- Lưu HS,TQĐ,VP.

THẨM PHÁN
(*đã ký*)

Phạm Thị Thu Hằng